

Số: 31 /KH-UBND

Cần Thơ, ngày 15 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của
Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 68-NQ/TW), Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, việc hợp nhất ba địa phương Cần Thơ, Sóc Trăng và Hậu Giang đã tạo bước đột phá chiến lược, mở ra không gian phát triển rộng lớn với lợi thế vượt trội về vị trí trung tâm, nguồn lực dồi dào và hạ tầng hiện đại. Thành phố Cần Thơ mới sở hữu hệ sinh thái logistics liên hoàn với cao tốc trục dọc - trục ngang, cảng biển nước sâu Trần Đề, cụm cảng Cái Cui, hệ thống cảng thủy nội địa và sân bay quốc tế. Đây là “cú hích” lớn giúp thành phố bứt phá, thu hút mạnh mẽ dòng vốn đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao, chế biến sâu, logistics hiện đại, du lịch thông minh và mô hình kinh doanh gắn với tăng trưởng xanh - phát triển bền vững, trở thành một cực tăng trưởng mới của cả nước.

Số lượng doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân đang hoạt động trên địa bàn thành phố sau sáp nhập có khoảng 20.500 doanh nghiệp, đóng góp khoảng 74% GRDP, khoảng 24,8% tổng thu ngân sách nhà nước, là lực lượng quan trọng thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, gia tăng năng lực cạnh tranh quốc gia, góp phần xóa đói, giảm nghèo, ổn định đời sống xã hội. Nhiều doanh nghiệp tư nhân đã phát triển lớn mạnh, khẳng định thương hiệu và vươn ra thị trường khu vực, quốc tế. Về cơ cấu ngành nghề, kinh tế tư nhân tại thành phố đang phát triển theo hướng đa dạng, với sự nổi bật ở các lĩnh vực như nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chế biến nông - thủy sản xuất khẩu, thương mại dịch vụ, logistics và du lịch sinh thái.

Chính quyền thành phố cũng đã tích cực đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ số, từng bước hình thành nền hành chính phục vụ, hướng đến hỗ trợ hiệu quả hơn cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, quá trình sáp nhập cũng đặt ra nhiều yêu cầu mới về điều phối, hợp nhất cơ chế, chính sách và nâng cao năng lực quản lý nhà nước, nhất là trong công tác phân cấp, phân quyền và xử lý các thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký kinh doanh, đất đai, đầu tư và thuế đối với khu vực tư nhân.

Bên cạnh những lợi thế tích cực sau sáp nhập, khu vực kinh tế tư nhân vẫn còn gặp nhiều khó khăn và thách thức. Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ chiếm

đa số, năng lực cạnh tranh hạn chế, thiếu vốn, thiếu công nghệ và nhân lực chất lượng cao. Mối liên kết giữa các doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước, hợp tác xã và khu vực FDI còn rời rạc, chưa tạo được hệ sinh thái doanh nghiệp phát triển bền vững. Hạ tầng kỹ thuật, nhất là hệ thống logistics và hạ tầng số chưa đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất - kinh doanh. Chất lượng nguồn nhân lực chưa cao, thiếu hụt lao động kỹ thuật và lao động quản lý. Bên cạnh đó, chưa có sản phẩm, thương hiệu hàng hóa có sức cạnh tranh trong chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị trên thị trường trong nước và quốc tế.

Với bối cảnh hiện nay, các điều kiện trong nước và quốc tế đều có sự thay đổi nhanh chóng, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 tác động mạnh mẽ và trực tiếp đến tất cả các khâu của nền kinh tế, bao gồm sản xuất và tiêu dùng, thúc đẩy nền kinh tế thế giới chuyển sang kinh tế tri thức - thông minh, kinh tế số, kinh tế chia sẻ, với các công nghệ tiên tiến giúp tạo ra sản phẩm và dịch vụ mới, tăng hiệu quả sản xuất, thúc đẩy sáng tạo và phát triển nền công nghiệp trong dài hạn; giảm chi phí vận chuyển, liên lạc và thương mại, tăng hiệu quả dây chuyền cung cấp. Đây vừa là cơ hội, vừa là thách thức của cả nước nói chung và thành phố nói riêng. Việc phát triển cũng cần gắn với mục tiêu phát triển xanh, bền vững, giảm phát thải khí carbon tiến dần đến loại bỏ phát thải khí carbon trong quá trình sản xuất.

Trước thực trạng trên, thành phố Cần Thơ xác định phát triển khu vực kinh tế tư nhân là nhiệm vụ chiến lược, cần tập trung vào một số khâu đột phá như đẩy mạnh cải cách thể chế, tạo lập môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch; hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực; nâng cấp kết cấu hạ tầng đồng bộ, đặc biệt là giao thông và logistics liên vùng; mở rộng thị trường xuất khẩu, xây dựng thương hiệu sản phẩm địa phương và tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI. Việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW trong bối cảnh thành phố mới sau sáp nhập sẽ là cơ hội quan trọng để kiến tạo một môi trường phát triển thực chất, hiệu quả và bền vững cho khu vực kinh tế tư nhân. Định hướng đến năm 2030, thành phố Cần Thơ sẽ là đô thị hạt nhân của đồng bằng sông Cửu Long, dẫn dắt và tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội, thương mại - dịch vụ và khoa học - công nghệ của các địa phương khác trong vùng.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Quán triệt đầy đủ, toàn diện trong các cấp, các ngành, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và Nhân dân thành phố để thống nhất nhận thức và hành động; huy động sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong thành phố để triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW nghiêm túc, tổng thể, toàn diện. Đồng thời, kết hợp chặt chẽ các Nghị quyết của Bộ Chính trị đã ban hành, cụ thể: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới và Nghị quyết số 66-NQ/TW

ngày 30 tháng 4 năm 2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới để hình thành “bốn trụ cột” phát triển bền vững, làm nền tảng cho quá trình đổi mới và phát triển thành phố trong giai đoạn mới.

2. Phát huy tinh thần quyết tâm, quyết liệt, đoàn kết, năng động, sáng tạo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong toàn hệ thống chính trị; bám sát vào các nội dung của Nghị quyết số 68-NQ/TW, các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, quy định của pháp luật; các nghị quyết, chương trình, đề án, định hướng của thành phố và tình hình thực tiễn để thực hiện phát triển kinh tế tư nhân đạt kết quả cao nhất.

3. Phát triển kinh tế tư nhân bền vững, hiệu quả, bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, xuất phát từ nhu cầu, lợi ích của người dân và tổ chức tham gia với nhiều hình thức liên kết, hợp tác đa dạng, phát huy tối đa lợi thế của địa phương; phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu; phù hợp với điều kiện, đặc điểm, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

4. Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố là cơ sở để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân đảm bảo đồng bộ, cụ thể từng nhiệm vụ, giải pháp, trách nhiệm đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, lộ trình, thời gian hoàn thành trên tinh thần nỗ lực, quyết tâm cao nhằm hoàn thành nhiệm vụ và đạt được các mục tiêu đề ra; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số; chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, nâng cao đạo đức công vụ, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

III. MỤC TIÊU

1. Đến năm 2030

Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất góp phần vào sự phát triển của thành phố và của nền kinh tế quốc gia; là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị và các chủ trương, đường lối khác của Đảng.

Phân đầu có **trên 45.000 doanh nghiệp** hoạt động trên địa bàn thành phố, mật độ doanh nghiệp đạt **từ 14-20 doanh nghiệp hoạt động/người dân trở lên**.

Tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân đạt **trên 10%/năm**, cao hơn tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế, đóng góp **khoảng 78-80% GRDP**, khoảng **30-35% tổng thu ngân sách nhà nước**, giải quyết việc làm **trên 90% tổng số lao động**; năng suất lao động tăng bình quân **trên 13%/năm**.

Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số được cải thiện và được xếp vào **nhóm dẫn đầu** khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Kinh tế tư nhân của thành phố phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực và quốc tế; phấn đấu đến năm 2045 có **khoảng 75.000 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thành phố**; mật độ doanh nghiệp đạt **trên 20 doanh nghiệp hoạt động/người dân trở lên**¹. Hình thành đội ngũ doanh nhân có tầm nhìn chiến lược, tinh thần dân tộc, văn hóa kinh doanh và năng lực lãnh đạo doanh nghiệp bền vững trong môi trường toàn cầu hóa.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

- Tổ chức triển khai, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, trong cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân, tạo sự thống nhất cao trong toàn xã hội về vị trí, vai trò quan trọng của phát triển kinh tế tư nhân trong quá trình thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội.

- Tập trung tuyên truyền, vận động đội ngũ doanh nhân nhận thức sâu sắc, đầy đủ về vai trò, sứ mệnh kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc, nêu cao tinh thần yêu nước, thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần xây dựng và phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh.

- Chính quyền địa phương, các cấp, các ngành cùng nhau kiến tạo, phục vụ, hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, không can thiệp hành chính vào hoạt động sản xuất, kinh doanh trái với nguyên tắc thị trường; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liên chính phục vụ, kiến tạo phát triển. Tổ chức định kỳ hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo thành phố với doanh nghiệp; tăng cường tiếp xúc, lắng nghe ý kiến, kiến nghị và giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong xã hội về vai trò, đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân; cổ vũ tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, phát triển doanh nghiệp, khát vọng làm giàu chính đáng. Khuyến khích đội ngũ doanh nhân xây dựng đạo đức, văn hóa kinh doanh; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nêu cao trách nhiệm xã hội, tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; chú trọng tôn vinh, biểu dương các tấm gương doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu; khắc phục những tiêu cực, hạn chế trong phát triển kinh tế tư nhân, nhất là ý thức chấp hành pháp luật (trốn thuế, lách luật, cạnh tranh không lành mạnh, vi phạm quyền lợi người lao động,...). Xây dựng chương trình truyền thông chuyên đề về phát triển kinh tế tư nhân trên đài truyền hình, phát thanh, trên các mạng xã hội, báo điện tử để khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân.

¹ Ước dân số thành phố Cần Thơ đến năm 2045 đạt 3,7 triệu người.

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Kiến nghị cấp thẩm quyền tiếp tục hoàn thiện thể chế phát triển, thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, pháp luật về sở hữu, quyền tự do kinh doanh, bảo hộ quyền tài sản hợp pháp, khởi nghiệp, bổ sung chế tài kinh tế phù hợp để xử lý vi phạm, không hình sự hóa quan hệ kinh tế,... bảo đảm khuôn khổ pháp luật ổn định, đồng bộ, thống nhất, minh bạch, bình đẳng, nhất là trong tiếp cận nguồn lực về đất đai, tài chính, công nghệ; thực hiện phương thức đối tác công - tư; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm phục vụ; kiểm soát, xóa bỏ đặc quyền, độc quyền trong sản xuất, kinh doanh.

- Chú trọng triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế số, xã hội số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, các mô hình, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh mới để mở rộng không gian phát triển cho kinh tế tư nhân; phát triển đồng bộ các loại thị trường, nhất là thị trường vốn, lao động, quyền sử dụng đất, khoa học và công nghệ.

- Tăng cường quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp thành phố (PCI) để nâng cao hiệu quả thu hút các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn. Tổ chức thường xuyên các cuộc đối thoại; hỗ trợ, tháo gỡ, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư; tham vấn của các cơ quan dân cử, cơ quan quản lý nhà nước với đội ngũ doanh nghiệp trong quá trình xây dựng, hoạch định, tổ chức thực hiện chiến lược, chính sách, pháp luật, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Tăng cường công tác tuyên truyền các chính sách hỗ trợ đến doanh nghiệp; đẩy mạnh các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhất là nhiệm vụ theo Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, thanh tra, giám sát, bảo đảm công khai, minh bạch trong quan hệ giữa các cơ quan nhà nước, công chức, viên chức với doanh nhân, doanh nghiệp; có cơ chế ngăn ngừa, xử lý nghiêm hành vi nhũng nhiễu, cản trở, tham nhũng, tiêu cực đối với doanh nghiệp. Phát huy vai trò của các cơ quan dân cử trong giám sát việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến phát triển kinh tế tư nhân.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

- Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để kinh tế tư nhân phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.

- Hoàn thiện lập, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đảm bảo công khai, minh bạch. Trong đó, bố trí, cân đối quỹ đất cho mục đích sản xuất, thương mại và các mục đích sử dụng đất khác phù hợp nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội theo quy định nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tư nhân trong tình hình mới.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo cho lực lượng cán bộ, thành viên doanh nghiệp nhằm góp phần vào việc nâng cao trình độ, nhận thức, năng lực thực hiện nhiệm vụ cho cán bộ quản lý, điều hành doanh nghiệp; nâng cao kỹ năng trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức làm công tác quản lý nhà nước về kinh tế tư nhân; xây dựng chương trình giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu nhân lực. Triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, chương trình hỗ trợ của các ngành cho đối tượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong đó tập trung vào các hoạt động nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hóa chế độ kế toán, kiểm toán,... để tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

- Hỗ trợ các tổ chức kinh tế tư nhân tiếp cận, nghiên cứu, khảo sát thị trường; xây dựng, đăng ký thương hiệu; đăng ký sản phẩm thương mại; tham gia hội chợ, triển lãm của khu vực và trong nước.

- Thực hiện bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người lao động và thành viên của các tổ chức kinh tế tư nhân làm việc theo hợp đồng, hưởng tiền lương, tiền công theo quy định của pháp luật; các thành viên khác không tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc thì tạo điều kiện để tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Khuyến khích các tổ chức kinh tế tư nhân chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, từng bước thực hiện chuyển đổi số nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường và nâng cao chất lượng dịch vụ, sản phẩm.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong khu vực kinh tế tư nhân đến các cấp, các ngành và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Quan tâm công tác nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao các lĩnh vực khoa học, công nghệ cao, công nghệ mới và chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Gắn nhiệm vụ ứng dụng khoa học, công nghệ với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế, tạo bước đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đưa Cần Thơ trở thành trung tâm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo thuộc nhóm dẫn đầu khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

- Phân bổ ngân sách phù hợp để đầu tư, phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo phục vụ ươm tạo, phát triển và chuyển giao công nghệ, thử nghiệm

chính sách mới, đặc thù nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong tổng chi ngân sách địa phương.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến đến cộng đồng doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn thành phố về các chính sách ưu đãi thuế hiện hành, đặc biệt là chính sách cho phép doanh nghiệp được tính vào chi phí khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) bằng 200% chi phí thực tế của hoạt động này theo quy định của pháp luật về thuế. Hướng dẫn doanh nghiệp về việc được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nghiên cứu phát triển; tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp sử dụng quỹ để tự triển khai hoặc đặt hàng nghiên cứu phát triển bên ngoài theo cơ chế khoán sản phẩm.

- Triển khai hiệu quả các chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư mạo hiểm, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố theo quy định. Tuyên truyền và thực hiện chính sách miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp cho các cá nhân, tổ chức đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng phần vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Triển khai chính sách miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân cho các chuyên gia, nhà khoa học làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo, các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố.

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI

- Rà soát, xác định các cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng tiềm năng trên địa bàn thành phố. Xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ hình thành và phát triển các chuỗi liên kết này, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, chế biến chế tạo, chế biến nông sản, thực phẩm, công nghệ thông tin, công nghiệp sáng tạo. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn đóng vai trò dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, kết nối và hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh tham gia vào chuỗi. Nghiên cứu đưa việc doanh nghiệp lớn chuyển giao công nghệ, hỗ trợ thử nghiệm sản phẩm, hỗ trợ kỹ thuật, kiến thức và đào tạo nguồn nhân lực, sử dụng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp nhỏ và vừa là một tiêu chí quan trọng để hưởng các chính sách ưu đãi của Nhà nước.

- Khuyến khích các tổ chức tài chính, tín dụng ưu tiên tài trợ vốn cho các doanh nghiệp tư nhân hoạt động theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng, có phương án kinh doanh hiệu quả và bền vững.

- Khẩn trương triển khai các chính sách hỗ trợ về nghiên cứu phát triển, đào tạo, tư vấn, xúc tiến thương mại, chuyển giao công nghệ,... Hỗ trợ doanh nghiệp đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu, tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

- Tăng cường hỗ trợ các dịch vụ tư vấn, xúc tiến thương mại để kết nối các doanh nghiệp FDI trên địa bàn thành phố với doanh nghiệp nội địa tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm, khu thương mại tự do. Hỗ trợ khởi nghiệp cho cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật đã làm việc tại doanh nghiệp FDI nhằm tận dụng kinh nghiệm, kiến thức, mô hình quản trị, mối quan hệ với các doanh nghiệp FDI để tham gia vào chuỗi cung ứng.

6. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp lớn và vừa, các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu

- Khơi dậy tinh thần khởi nghiệp trong toàn xã hội, nhất là trong các lĩnh vực mới, trong thế hệ trẻ. Hỗ trợ phát triển doanh nhân nữ, doanh nhân trẻ, doanh nhân dân tộc thiểu số, doanh nhân hoạt động ở địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn. Quan tâm phát triển kinh tế tư nhân với vai trò nòng cốt của nền kinh tế.

- Tăng cường xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước để thu hút các tập đoàn lớn đầu tư vào thành phố, tạo môi trường liên kết, lan tỏa công nghệ và năng lực tổ chức chuỗi cung ứng, sản xuất quy mô lớn cho doanh nghiệp; đồng thời, tập trung kêu gọi các nhà đầu tư, doanh nghiệp tham gia đầu tư vào các lĩnh vực chiến lược, có tác động lan tỏa lớn (hạ tầng năng lượng sạch, logistics, cảng biển - kho vận, chế biến sâu nông sản, sản xuất thiết bị điện - điện tử, giáo dục - y tế chất lượng cao, công nghiệp văn hóa, du lịch xanh...), các dự án có thể triển khai theo hình thức hợp tác công tư (PPP), lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công, đảm bảo lựa chọn dựa trên hiệu quả kinh tế - xã hội.

- Mở rộng sự tham gia của doanh nghiệp tư nhân vào các dự án quan trọng quốc gia; chủ động có chính sách đặt hàng, đấu thầu hạn chế hoặc chỉ định thầu theo quy định. Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư phát triển dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao, phát triển công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí.

- Triển khai Chương trình phát triển các doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn thành phố, hướng tới mục tiêu đóng góp vào Chương trình 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu quốc gia.

- Xây dựng, triển khai Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global), tập trung hỗ trợ về thị trường, vốn, công nghệ, thương hiệu, kênh phân phối, logistics, bảo hiểm, thương thành tích xuất khẩu, tư vấn, pháp lý, giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, mua bán sáp nhập, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia...

7. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

- Chủ động rà soát, kiến nghị cấp thẩm quyền tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về kinh doanh cá thể; thu hẹp tối đa sự chênh lệch, tạo mọi điều kiện thuận lợi về tổ chức quản trị, chế độ tài chính, kế toán; đẩy mạnh số hóa, minh bạch hóa, đơn giản hóa, dễ tuân thủ, dễ thực hiện đối với chế độ kế toán,

thuế, bảo hiểm,... để khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

- Triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và chính sách hỗ trợ của địa phương được cơ quan có thẩm quyền ban hành, cụ thể các nội dung: hỗ trợ cung cấp miễn phí hoặc với chi phí ưu đãi các phần mềm kế toán đơn giản, nền tảng số quản lý bán hàng, hóa đơn điện tử, khai báo thuế điện tử, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, nhân sự cho các hộ kinh doanh và doanh nghiệp siêu nhỏ.

- Thực hiện hiệu quả Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia, thúc đẩy khả năng tiếp cận và sử dụng các sản phẩm tài chính cho các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, ưu tiên chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.

8. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố, Hội Doanh nhân trẻ thành phố, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nhân, doanh nghiệp; phát triển tổ chức kinh tế tư nhân ngày càng vững mạnh; là cầu nối vững chắc giữa chính quyền với doanh nhân, doanh nghiệp góp phần phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố.

- Hiệp hội Doanh nghiệp, Hội Doanh nhân trẻ thành phố giữ vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ doanh nhân; lắng nghe, tập hợp, phản ánh, phối hợp giải quyết tâm tư, nguyện vọng của doanh nhân, doanh nghiệp; tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, chính sách, pháp luật liên quan; tham gia đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân, thúc đẩy khởi nghiệp, tập hợp, liên kết, hợp tác, hỗ trợ doanh nhân, doanh nghiệp phát triển bền vững; xây dựng, vận động, thúc đẩy, khuyến khích doanh nhân thực hiện chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh; tôn vinh doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu.

- Nâng cao hiệu lực hoạt động của các tổ chức đại diện hợp pháp của đội ngũ doanh nhân, cộng đồng doanh nghiệp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính

Là cơ quan đầu mối, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp; tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước và hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; đồng thời nghiên cứu, đề xuất các cơ chế huy động nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện các chương trình, nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn thành phố.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo chí, các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong tổ chức thực hiện.

3. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung của Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể; xác định rõ mục tiêu, nội dung, tiến độ, sản phẩm đầu ra và trách nhiệm tổ chức thực hiện. Đồng thời, lồng ghép với các chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số và phát triển doanh nghiệp.

4. Hiệp hội Doanh nghiệp, Hội Doanh nhân trẻ, Hiệp hội Du lịch thành phố Cần Thơ

Tích cực tham gia triển khai thực hiện Kế hoạch; phát huy vai trò cầu nối giữa cộng đồng doanh nghiệp với chính quyền, góp phần thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển bền vững. Chủ động tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động đối thoại, hội thảo, diễn đàn để lắng nghe, tổng hợp ý kiến từ doanh nghiệp; kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực thi chính sách, pháp luật và đề xuất giải pháp phù hợp để cơ quan nhà nước xem xét, tháo gỡ. Đồng thời, tích cực tham gia góp ý, kiến nghị trong quá trình xây dựng, sửa đổi, hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tư nhân, bảo đảm ý kiến đóng góp của doanh nghiệp được lắng nghe và thể hiện trong quá trình hoạch định chính sách.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn thành phố Cần Thơ, yêu cầu Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương xây dựng kế hoạch chi tiết của đơn vị, bảo đảm tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả. Hằng năm, thực hiện sơ kết, tổng kết và gửi báo cáo tình hình thực hiện về Sở Tài chính trước ngày 30/11 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Giao Sở Tài chính đôn đốc, thực hiện các nội dung theo kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 15/12 hằng năm để báo cáo Bộ Tài chính; sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh. HL

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (đề b/c);
- TT TU, TT HĐND TP;
- UBND TPCT;
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND xã, phường;
- Hiệp hội doanh nghiệp TPCT;
- Hội doanh nhân trẻ TPCT;
- Hiệp hội du lịch TPCT;
- Công TTĐT TPCT;
- VP UBND TP (3B);
- Lưu: VT. lu

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Văn Lâu